TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2020/HSPT
Ngày: 30-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Trương Cao Sơn.

Ông Trần Ngọc Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Phú, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 11 Tôn Đức Thắng, Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2020/TLPT-HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S và kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ph là đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S; giới tính: Nam; sinh ngày 25/6/1997 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 64 Đ, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị H; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Ph; địa chỉ: Chung cư X, quận C, thành phố Đà Nẵng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/11/2019, Nguyễn Văn S (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) trực tiếp điều khiển xa mô tô biển kiểm soát 43E1-443.46 (chủ sở hữu xe là Nguyễn Văn S) chở phía sau chị Tạ Ngọc Trà G (sinh năm 1997, trú tại: quận N, thành phố Đà Nẵng) lưu thông trên quốc lộ 1 theo hướng Huế - Đà Nẵng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, xe mô tô của S điều khiển đi đến đoạn Km 897^{+732} quốc lộ 1 bắc

đèo Hải Vân (thuộc địa phận thị trấn L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế). Đoạn đường này cong về bên phải, là dốc lên (hướng Huế - Đà Nẵng), đi qua khu vực không có nhà dân sinh sống. Mặt đường rải nhựa phẳng, rộng 8,8 mét, ở giữa có vạch sơn kẻ đường màu vàng, thẳng hàng, liên tục, phân chia mặt đường thành hai phần đường riêng biệt dành cho hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau. Phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 4,4 mét. Cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm có vạch sơn kẻ đường màu trắng thẳng hàng và liên tục. Lúc này, Nguyễn Văn S điều khiển cho xe mô tô 43E1-443.46 vượt xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 kéo sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 đang lưu thông phía trước cùng chiều với xe mô tô của S đang điều khiển. Do Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô 43E1-443.46 vượt xe ô tô không đúng quy định (vượt xe về phía bên phải, tại đoạn đường không được phép vượt xe và có tầm nhìn hạn chế) nên xe mô tô của S điều khiển đã va chạm vào khu vực cản bảo vệ của phía sau bên phải của sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 gây tai nạn.

Hậu quả: Chị Tạ Ngọc Trà G tử vong tại chỗ; anh Nguyễn Văn S bị thương nhẹ; xe mô tô 43E1-443.46 bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên phần đường bên phải, phần đường này rộng 4,4 mét. Chọn Km 897^{+700} làm mốc khám nghiệm; chọn mép đường bên phải theo hướng Huế - Đà Nẵng làm chuẩn.

Cách cột mốc Km 897^{+700} một đoạn 32 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm phát hiện dấu vết chà siết làm đen mặt đường (vết phân đôi) thẳng hàng, liên tục, đậm nhạt không đồng đều, kích thước (13,7 x 0,5 x 0,44) mét, chiều hướng Huế - Đà Nẵng. Điểm đầu vết chà siết cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 2,67 mét và cách trục bánh lốp sau bên trái sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 là 25 mét. Điểm kết thúc cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 3,4 mét (vị trí 01).

Cách điểm đầu (vị trí số 01) 4,15 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc mặt đường bên phải theo hướng khám nghiệm phát hiện dãy vết cày xước mặt đường, cày xước nền bê tông của rảnh thoát nước, không thẳng hàng, không liên tục, kích thước (3,9 x 0,01) mét, chiều hướng Huế - Đà Nẵng. Điểm đầu vết cày xước cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,4 mét; điểm kết thúc là vị trí trục bánh trước xe mô tô 43E1-443.46 (vị trí số 02).

Cách điểm đầu (vị trí số 02) 3,9 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt nền bê tông của rãnh thoát nước là vị trí bánh trước của xe mô tô 43E1-443.46. Xe mô tô 43E1-443.46 đang trong trạng thái ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay về phía Đà Nẵng, đuôi xe quay về hướng Huế. Trục bánh trước và bánh sau xe lần lượt cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,1 mét và 0,3 mét (vị trí số 04).

Cách điểm đầu (vị trí số 01) 6,4 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm phát hiện vết chà siết làm đen mặt đường (vết phân đơn) thẳng hàng, không liên tục, đậm nhạt, không rõ nét, kích thước (11 x 0,13) mét chiều hướng Huế - Đà Nẵng. Điểm đầu vết chà siết cách mép

đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,84 mét. Điểm kết thúc cách mép đường bên phải là 2,5 mét (vị trí số 3).

Cách trục bánh sau xe mô tô 43E1-443.46 một đoạn 2,6 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm là vị trí đầu tử thi Tạ Ngọc Trà G. Tử thi đang trong trạng thái nằm sấp, đầu tử thi quay về phía tim đường, chân tử thi quay về phía mép đường bên phải. Trên người tử thi mang áo khoác màu đen, quần màu đen, giày màu trắng, bên trong mang áo ca rô màu đen – trắng. Đầu tử thi cách mép đường bên phải là 0,1 mét (vị trí số 05). Xung quanh tử thi có nhiều chất dịch màu nâu đỏ và tổ chức não nằm trên mặt đường, bên phải tử thi (vị trí số 05).

Cách trục bánh xe mô tô 43E1-443.46 một đoạn 14,6 mét về phía Đà Nẵng, trên nền bê tông có rãnh thoát nước phát hiện mũ bảo hiểm màu xanh lơ, in dòng chữ "Love Protecter". Trung tâm mũ bảo hiểm cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,4 mét (vị trí số 06).

Cách trục bánh trước xe mô tô 43E1-443.46 một đoạn 17 mét và cách điểm đầu (vị trí số 03) 18,1 mét về phía Đà Nẵng, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải là vị trí trục bánh sau, bên phải sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41; xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 kéo sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 đang trong trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về phía Đà Nẵng, đuôi xe về Huế, trục bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 lần lượt cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,6 mét và 0,8 mét. Trục bánh trước, bánh sau bên phải sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 lần lượt cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,45 mét và 1,63 mét (vị trí số 08).

Cách trục bánh trước bên phải của sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 một đoạn 0,6 mét về phía Huế, trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm phát hiện có mũ bảo hiểm màu xanh đậm có in dòng chữ "Take to Dammtrax" bị vỡ hỏng, có bám dính chất dịch màu nâu đỏ, nằm trên mặt đường và nằm giữa bánh lốp thứ nhất và thứ hai của sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41. Trung tâm mũ bảo hiểm vỡ hỏng, cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,8 mét (vị trí 07).

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến giao thông xác định:

Đối với xe mô tô 43E-443.46:

Tay cầm lái bên phải bị làm mới cao su mặt ngoài và mặt sau, bám dính chất màu trắng. Trung tâm cách mặt đất 0,98 mét. Biển số bị trầy xước, rạn nứt kính mặt sau, bên trái và cong vênh về trước. Tại viền bên trái của khung biển số bị trầy xước, làm mới kim loại và bám dính sơn màu xanh, kích thước (15 x 0,1) cm. Trung tâm cách mặt đất 58 cm. Phần nhựa đầu xe bị trầy xước mài mòn nhựa bên trái; đèn báo rẽ phái trước bên trái bị trầy xước, mài mòn nhựa. Kính chiếu hậu bên trái bị trầy xước nhựa mặt trước, chân kính bị trầy xước kim loại mặt trước. Tay cầm lái bên trái bị mài mòn cao su mặt trước. Gác chân trước bên trái bị mài mòn cao su, kim loại mặt trước và mặt ngoài. Man chắn bùn bên trái bị trầy xước. Phần nhựa dưới yên ngồi bên trái bị trầy xước. Phần nhựa dưới yên ngồi bị trầy xước; thanh

kim loại bảo vệ yên ngồi bên trái bị trầy xước kim loại; dè chắn bùn phía trước bị trầy xước nhựa bên trái.

Đối với xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 kéo sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41:

Cản bảo vệ bên phải của sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 bị mất bụi, làm mới kim loại và bám dính chất màu đen kích thước (12 x 1,2)cm. Trung tâm cách mặt đất 98cm và cách mép đầu của cản bảo vệ là 15 cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau. Thanh kim loại phía bên trên của cản bảo vệ bên phải sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 bị mất bụi, làm mới kim loại, chiều hướng trước ra sau, kích thước (1,5 x 0,03 x 0,02) mét. Trung tâm cách mặt đất 0,99 mét và cách điểm đầu của cản bảo vệ là 0,75 mét. Thanh kim loại phía dưới của cản bảo vệ bên phải sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 bị trầy xước, mất sơn làm mới kim loại mặt ngoài, kích thước (20 x 13) cm, chiều hướng từ trước ra sau. Trung tâm cách mặt đất 0, 55 mét và cách điểm đầu của cản bảo vệ là 1,5 mét. Mặt ngoài của bánh lốp thứ nhất thuộc hàng bánh lốp thứ nhất bên phải sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 bị làm mới cao su, kích thước (0,15 x 0,11) mét. Mặt ngoài của bánh lốp này bám dính chất dịch màu nâu đỏ dạng phun tia theo chiều hướng từ mặt ngoài lốp đến trung tâm lốp, kích thước (0,9 x 0,1) cm; trên gai thành lốp này có bám tơ sợi màu trắng – xanh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 601/GĐ ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của chị Tạ Ngọc Trà G như sau:

1. Các kết quả giám định chính: Vùng chẩm, cổ, lưng, cánh tay trái có diện bầm dập, trầy da dạng đè ép và mài trượt, kích thước (70 x 40) cm, xen kẽ có những vết bầm da dạng hình zic zắc. Vùng ngực trái, vai trái có diện bầm dập da và tổ chức dưới da, dạng lấm tấm, kích thước (30 x 20)cm. Toàn bộ vùng đầu mặt bị ép dẹp từ trái sang phải, vỡ nát xương hộp sọ, thoát tổ chức não ra ngoài. Gãy vỡ xương vai trái.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương trên cơ thể nạn nhân do tác động đè ép từ trái sang phải, từ dưới lên tên, sau ra trước bởi vật nặng có bề mặt gồm nhiều vết lõm hình zic zắc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phép lái xe mang tên Mai Xuân Đ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo 43C-190.72; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo 43C-190.72; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41; 01 giấy chứng nhận kiểm định sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41; 01 xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 và sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41; xe mô tô 43E1-443.46; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 đã hỗ trợ số tiền 80.000.000đ và bị cáo Nguyễn Văn S tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000đ cho gia đình bị hại Tạ Ngọc Trà G để lo mai táng phí. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HSST ngày 28/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo. Bà Huỳnh Thị Ph, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Văn S được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có ý kiến trình bày như sau: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo, đại diện bị hại kháng cáo trong thời gian quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phú ngày 07/11/2019, tại Km 897 $^{+ 732}$ quốc lộ 1, đoạn qua Bắc đèo Hải Vân (thuộc địa phận thị trấn L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế), Nguyễn Văn S trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E1-443.46 chở phía sau chị Tạ Ngọc Trà G lưu thông trên quốc lộ 1 theo hướng Huế - Đà Nẵng. Lúc này bị cáo Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô vượt phía bên phải xe ô tô đầu kéo 43C-190.72 kéo sơ-mi-rơ-mooc 43R-024.41 đang chạy phía trước cùng chiều và va chạm vào khu vực bảo vệ phía sau bên phải của sơ mi rơ mooc 43R-024.41, gây tai nạn. Hậu quả chị Tạ Ngọc Trà G chết tại chỗ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc đã kết án bị cáo Nguyễn Văn S về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S xin được hưởng án treo và kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ph, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Văn S được hưởng án treo; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo có giấy phép lái xe và nhận thức được việc chấp hành quy định an toàn giao thông đường bộ, tuy nhiên bị cáo S đã điều khiển xe mô tô vượt xe đầu kéo không đúng quy định (vượt bên phải), vượt tại đoạn đường không được phép vượt (đường vòng, tầm nhìn bị hạn chế), vi phạm vào khoản 4 điểm c, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn do bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S xin hưởng án treo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị Ph mà giữ nguyên mức hình phạt như bản án hình sự sơ thẩm là có căn cứ và đúng pháp luật.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, kháng cáo của bà Huỳnh Thị Ph, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hồng Vân

Nơi nhận:
- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh;
- TAND huyện Phú Lộc;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục thi hành án huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà HS, Vp, Tổ HC-TP.